<http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/quan-diem-cua-chu-nghia-mac-lenin-ve-ton-giao-va-su-van-dung-de-giai-quyet-van-de-ton-giao-trong-thoi-ky-3126>

Thứ Tư, 16/9/2015 14:42'(GMT+7)

Quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin về tôn giáo và sự vận dụng để giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay

**Nếu chủ nghĩa duy vật lịch sử được coi là một trong ba phát minh quan trọng nhất của chủ nghĩa Mác, thì những quan điểm về tôn giáo là một trong những biểu hiện rõ nét nhất lập trường duy vật về lịch sử của học thuyết này.**

**1. Quan niệm duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin về tôn giáo**

Nếu chủ nghĩa duy vật lịch sử được coi là một trong ba phát minh quan trọng nhất của chủ nghĩa Mác, thì những quan điểm về tôn giáo là một trong những biểu hiện rõ nét nhất lập trường duy vật về lịch sử của học thuyết này. Nó thể hiện thông qua các quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về cả bản chất, nguồn gốc lẫn chức năng của tôn giáo. Trong khi các nhà duy tâm, thần học cho rằng tôn giáo có nguồn gốc siêu nhiên, thế giới tự nhiên, xã hội loài người cũng như toàn bộ hoạt động của mỗi cá nhân con người đều chịu sự chi phối, điều khiển của các lực lượng siêu nhiên, thần thánh thì các nhà duy vật, vô thần đã có quan điểm hoàn toàn đối lập. L.Phoiơbắc - nhà triết học duy vật người Đức, trong Bản chất đạo Cơ đốc, đã khẳng định rằng, không phải thần thánh sáng tạo ra con người mà con người sáng tạo ra thần thánh theo hình mẫu của mình; rằng: “Thượng đế siêu hình không phải là cái gì khác mà là sự tập hợp, là toàn bộ những đặc tính chung nhất rút ra từ giới tự nhiên, song con người, nhờ vào sức tưởng tượng… lại đem giới tự nhiên biến thành một chủ thể hay một thực thể độc lập”([1]). Tuy nhiên, Phoiơbắc chưa chỉ ra được bản chất thực sự của tôn giáo và ở khía cạnh này, ông vẫn chưa thoát khỏi quan điểm duy tâm khi chỉ phê phán thứ tôn giáo hiện thời chứ không phê phán tôn giáo nói chung, càng chưa hề đề cập đến sự phê phán những điều kiện hiện thực đã làm nảy sinh tôn giáo. Thậm chí, ông còn cho rằng người ta vẫn rất cần một thứ tôn giáo khác thay thế, đó là “tôn giáo tình yêu” để xoá bỏ đi những áp bức, bất công trong xã hội.

Kế thừa và vượt lên trên quan điểm của Phoiơbắc và các nhà duy vật trước đó, các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác -  Lênin đã đứng vững trên lập trường duy vật lịch sử để lý giải vấn đề bản chất của tôn giáo. Theo đó, ý thức xã hội là sự phản ánh tồn tại xã hội, do tồn tại xã hội quyết định. Mặc dù có tính độc lập tương đối nhưng mọi hiện tượng trong đời sống tinh thần, xét đến cùng, đều có nguồn gốc từ đời sống vật chất. Tôn giáo là một hiện tượng tinh thần của xã hội và vì vậy, nó là một trong những hình thái ý thức xã hội, phản ánh tồn tại xã hội trong những giai đoạn lịch sử nhất định. Nhưng khác với những hình thái ý thức xã hội khác, sự phản ánh của tôn giáo đối với hiện thực là sự phản ánh đặc thù, đó là sự phản ánh “lộn ngược”, “hoang đường” thế giới khách quan. Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, “tôn giáo là những sự rút hết toàn bộ nội dung của con người và giới tự nhiên, là việc chuyển nội dung đó sang cho bóng ma. Thượng đế ở bên kia thế giới, Thượng đế này, sau đó, do lòng nhân từ, lại trả về cho con người và giới tự nhiên một chút ân huệ của mình”(2).

Với các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác, tôn giáo là sự phản ánh một cách biến dạng, sai lệch, hư ảo về giới tự nhiên và con người, về các quan hệ xã hội. Hay nói cách khác, tôn giáo là sự nhân cách hoá giới tự nhiên, là sự “đánh mất bản chất người”. Chính con người đã khoác cho thần thánh những sức mạnh siêu nhiên khác với bản chất của mình để rồi từ đó con người có chỗ dựa, được chở che, an ủi - dù đó chỉ là chỗ dựa “hư ảo”. Chỉ ra bản chất sâu xa của hiện tượng đó, Ph.Ăngghen đã viết: “Con người vẫn chưa hiểu rằng họ đã nghiêng mình trước bản chất của chính mình và đã thần thánh hoá nó như một bản chất xa lạ nào đó”(3). Lột tả bản chất của tôn giáo, ông cho rằng, “tôn giáo chẳng qua chỉ là sự phản ánh hư ảo – vào đầu óc của con người – của những lực lượng ở bên ngoài chi phối cuộc sống hàng ngày của họ; chỉ là sự phản ánh trong đó những lực lượng ở trần thế mang hình thức những lực lượng siêu trần thế” (4).

Vấn đề đặt ra ở đây là, nguyên nhân nào dẫn đến sự phản ánh “hoang đường”, “hư ảo” của tôn giáo? Tại sao con người lại có nhu cầu tôn giáo và đặt niềm tin lớn lao vào tôn giáo như vậy? Đứng vững trên lập trường duy vật lịch sử, C.Mác và Ph.Ăngghen đã luận giải rằng sự xuất hiện và tồn tại của tôn giáo xuất phát từ hiện thực khách quan và nguồn gốc quan trọng nhất của tôn giáo chính là điều kiện kinh tế – xã hội. Trong lịch sử tiến hoá của mình, trước hết con người có nhu cầu cải tạo tự nhiên để tạo ra của cải vật chất đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của mình. Nhưng do trình độ và khả năng cải tạo tự nhiên còn thấp kém, con người luôn cảm thấy yếu đuối, bất lực trước các hiện tượng tự nhiên và đã gắn cho tự nhiên những sức mạnh siêu nhiên. Đó chính là cơ sở cho sự nảy sinh các hiện tượng thờ cúng. Đặc biệt, khi xã hội có sự phân chia và áp bức giai cấp thì các mối quan hệ xã hội càng phức tạp, một bộ phận người dân rơi vào tình thế cùng quẫn, bất lực trước các thế lực thống trị. Thêm vào đó, những yếu tố tự phát, ngẫu nhiên, rủi ro bất ngờ nằm ngoài ý muốn của con người gây ra cho họ sự sợ hãi, lo lắng, mất cảm giác an toàn. Đó cũng là nguyên nhân khiến người ta tìm đến và dựa vào sự che chở của tôn giáo.

Cắt nghĩa về nguồn gốc kinh tế – xã hội của tôn giáo, Ph.Ăngghen viết: “Trong những thời kỳ đầu của lịch sử chính những lực lượng thiên nhiên là những cái trước tiên được phản ánh như thế, và trong quá trình phát triển hơn nữa thì ở những dân tộc khác nhau, những lực lượng thiên nhiên ấy đã được nhân cách hóa một cách hết sức nhiều vẻ và hết sức hỗn tạp... Nhưng chẳng bao lâu, bên cạnh những lực lượng thiên nhiên lại còn có cả những lực lượng xã hội tác động - những lực lượng này đối lập với con người, một cách cũng xa lạ lúc đầu cũng không thể hiểu được đối với họ, và cũng thống trị họ với cái vẻ tất yếu bề ngoài giống như bản thân những lực lượng tự nhiên vậy”(5). Bàn về vấn đề này, V.I.Lênin cũng khẳng định: “Sự bất lực của giai cấp bị bóc lột trong cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột tất nhiên đẻ ra lòng tin vào cuộc đời tốt đẹp ở thế giới bên kia, cũng giống y như sự bất lực của người dã man trong cuộc đấu tranh chống thiên nhiên đẻ ra lòng tin vào thần thánh, ma quỷ và những phép màu”(6).

Như vậy, theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tôn giáo có nguồn gốc từ trong hiện thực và phản ánh chính hiện thực đó – một hiện thực cần có tôn giáo và có điều kiện để tôn giáo xuất hiện và tồn tại. Trong Phê phán triết học pháp quyền của Hêghen, C.Mác đã viết: “Sự nghèo nàn của tôn giáo vừa là biểu hiện của sự nghèo nàn hiện thực, vừa là sự phản kháng chống sự nghèo nàn hiện thực ấy. Tôn giáo là tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức, là trái tim của thế giới không có trái tim, cũng như nó là tinh thần của những trật tự không có tinh thần. Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân”(7). Luận điểm trên của C.Mác đã thể hiện rõ nguồn gốc, bản chất, chức năng của tôn giáo trên lập trường duy vật lịch sử. Với C.Mác, tôn giáo như là “vầng hào quang” ảo tưởng, là những vòng hoa giả đầy màu sắc và đẹp một cách hoàn mỹ, là ước mơ, là niềm hy vọng và điểm tựa tinh thần vô cùng to lớn cho những số phận bé nhỏ, bất lực trước cuộc sống hiện thực. Vì, trong cuộc sống hiện thực, khi con người bất lực trước tự nhiên, bất lực trước các hiện tượng áp bức, bất công của xã hội thì họ chỉ còn biết “thở dài” và âm thầm, nhẫn nhục chịu đựng. Cũng trong cuộc sống hiện thực ấy, họ không thể tìm thấy “một trái tim” để yêu thương, che chở nên phải tìm đến một “trái tim” trong tưởng tượng nơi tôn giáo. Trái tim đó sẽ sẵn sàng bao dung, tha thứ, chở che và tiếp thêm sức mạnh cho họ để họ có thể vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.

Với luận điểm “tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân”, C.Mác không chỉ muốn khẳng định tính chất “ru ngủ” hay độc hại của tôn giáo, mà còn nhấn mạnh đến sự tồn tại tất yếu của tôn giáo với tư cách một thứ thuốc giảm đau được dùng để xoa dịu những nỗi đau trần thế. Thực vậy, người ta dùng thuốc giảm đau khi người ta bị đau đớn và chừng nào còn đau đớn, thì chừng đó còn có nhu cầu dùng nó. Đó chính là lý do để lý giải tại sao người ta hướng tới, hy vọng và coi tôn giáo như chiếc “phao cứu sinh” cho cuộc sống của mình, cho dù đó chỉ là những hạnh phúc ảo tưởng, chỉ là “sự đền bù hư ảo”.

Như vậy, theo quan điểm của chủ nghĩa Mác, tôn giáo mặc dù là sự phản ánh hoang đường, hư ảo hiện thực, là một hiện tượng tiêu cực trong xã hội nhưng nó không phải không có những yếu tố tích cực. Tôn giáo chỉ là những “bông hoa giả” tô điểm cho một cuộc sống hiện thực đầy xiềng xích. Nhưng nếu không có những “bông hoa giả” ấy thì cuộc sống của con người chỉ còn lại “xiềng xích” mà thôi. Và nếu không có thứ “thuốc giảm đau” ấy thì con người sẽ phải vật vã đau đớn trong cuộc sống hiện thực với đầy rẫy những áp bức, bất công và bạo lực.

Điều vĩ đại của C.Mác, quan điểm duy vật lịch sử và tính cách mạng trong học thuyết Mác về tôn giáo chính là ở chỗ đó. Trong khi các nhà duy vật vô thần chỉ biết phê phán bản thân tôn giáo thì C.Mác lại không phê phán tôn giáo mà phê phán chính cái hiện thực đã làm nảy sinh tôn giáo, tức là phê phán sự áp bức, bất công, bạo lực… trong xã hội đã đẩy con người phải tìm đến với tôn giáo và ru ngủ mình trong tôn giáo. C.Mác đã nhận thấy rất rõ quan hệ nhân – quả trong vấn đề này. Vì tôn giáo là một hiện tượng tinh thần có nguyên nhân từ trong đời sống hiện thực nên muốn xoá bỏ tôn giáo, không có cách nào khác là phải xoá bỏ cái hiện thực đã làm nó nảy sinh. Theo C.Mác, vấn đề không phải là “vứt những bông hoa giả” đi mà là xoá bỏ bản thân cái “xiềng xích” được trang điểm bởi những bông hoa giả đó để con người có thể “giơ tay hái những bông hoa thật” cho mình, tức là tìm kiếm được hạnh phúc thật sự ngay trong thế giới hiện thực. Từ đó, C.Mác đã khẳng định rằng, muốn xoá bỏ tôn giáo và giải phóng con người khỏi sự nô dịch của tôn giáo thì trước hết phải đấu tranh giải phóng con người khỏi những thế lực của trần thế, xoá bỏ chế độ áp bức bất công, nâng cao trình độ nhận thức cho người dân và xây dựng một xã hội mới không còn tình trạng người bóc lột người, đó là xã hội cộng sản chủ nghĩa.

**2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về việc giải quyết vấn đề tôn giáo trong chủ nghĩa xã hội trên lập trường duy vật lịch sử**

Trên lập trường duy vật lịch sử, chủ nghĩa Mác - Lênin đã kịch liệt phản đối những hành vi cực đoan, tấn công trực diện vào tôn giáo một cách thô bạo. Bản thân tôn giáo không có tội và vì vậy, không nên phê phán tôn giáo mà cần phê phán cái hiện thực đã làm nảy sinh tôn giáo. Việc phê phán tôn giáo không thể được tiến hành trực diện mà cần “làm cho con người thoát khỏi ảo tưởng, để con người tư duy, hành động, xây dựng tính hiện thực của mình với tư cách một con người vừa thoát khỏi ảo tưởng và đạt đến tuổi có lý trí; để con người vận động xung quanh bản thân mình, nghĩa là vận động xung quanh cái mặt trời thật sự của mình. Tôn giáo chỉ là cái mặt trời ảo tưởng, nó vận động xung quanh con người chừng nào con người còn chưa bắt đầu vận động xung quanh bản thân mình”­­­­(8). Như vậy, theo quan điểm của C.Mác, tôn giáo chỉ thật sự mất đi khi con người ta tự nhận thức được về bản thân mình, từ bỏ những ảo tưởng thần thánh để quay trở về với cuộc sống hiện thực.

Phê phán các nhà duy vật vô thần trước đó, chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định, thật sai lầm nếu cho rằng sẽ đánh tan được những thiên kiến tôn giáo chỉ bằng tuyên truyền, giáo dục hay mệnh lệnh hành chính. Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội nên về nguyên tắc, nó chỉ thay đổi khi bản thân tồn tại xã hội được thay đổi, nó chỉ được giải quyết khi bản thân hiện thực nảy sinh tôn giáo được cải tạo. Cũng trong “Phê phán triết học pháp quyền của Hêghen”, C.Mác đã nêu rõ nguyên tắc này: “Xoá bỏ tôn giáo, coi là hạnh phúc ảo tưởng của nhân dân, là yêu cầu thực hiện hạnh phúc thực sự của nhân dân. Đòi hỏi nhân dân từ bỏ những ảo tưởng về tình cảnh của mình nghĩa là đòi hỏi nhân dân từ bỏ một tình cảnh đang cần có ảo tưởng. Do đó, việc phê phán tôn giáo là hình thức manh nha của sự phê phán cái biển khổ ấy, cái biển khổ mà tôn giáo là vòng hào quang thần thánh”(9). Do đó, theo ông, “nhiệm vụ của lịch sử, sau khi thế giới bên kia của chân lý đã mất đi, là xác lập chân lý của thế giới bên này… Như vậy, phê phán thượng giới biến thành phê phán cõi trần, phê phán tôn giáo biến thành phê phán pháp quyền, phê phán thần học biến thành phê phán chính trị”(10).

Vì vậy, muốn khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo, trước hết cần phải tạo lập được một thế giới hiện thực không có áp bức, bất công, nghèo đói, thất học…, một thế giới hiện thực không còn cần đến “sự đền bù hư ảo” của tôn giáo mà người ta có thể tìm thấy những hạnh phúc thật sự ngay trong cuộc sống, một xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh. Đó là một quá trình cách mạng lâu dài, gian khổ gắn liền với cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới.

Xuất phát từ nhận thức tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân và đó là nhu cầu hoàn toàn chính đáng, Nhà nước xã hội chủ nghĩa cần phải tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, không được chống tôn giáo mà chỉ chống những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chống phá cách mạng, đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc. Tuyệt đối không được nóng vội, chủ quan trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo. Về vấn đề này, V.I.Lênin đã nhấn mạnh: “Những lời tuyên chiến ầm ĩ với chủ nghĩa duy tâm, những mệnh lệnh ngăn cấm tín ngưỡng, tôn giáo là những hành vi dại dột, vô chính phủ, làm cho kẻ thù lợi dụng để kích động tình cảm tôn giáo của tín đồ, làm cho họ ngày càng gắn bó với tôn giáo, xa lánh thậm chí đi đến chống lại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đương nhiên, như vậy không có nghĩa là coi nhẹ việc giáo dục chủ nghĩa vô thần khoa học, thế giới quan duy vật cho toàn dân, trong đó có những tín đồ tôn giáo, việc làm đó góp phần nâng cao trình độ kiến thức cho toàn dân”(11).

Tôn giáo không chỉ là một hình thái ý thức xã hội, mà còn là một thiết chế xã hội, nó biến đổi cùng với sự biến đổi của lịch sử. ở từng thời kỳ lịch sử, vai trò của tôn giáo đối với đời sống xã hội không giống nhau. Quan điểm, thái độ của các giáo hội, giáo sĩ, giáo dân về các lĩnh vực của đời sống xã hội luôn có sự khác biệt. Do đó, cần căn cứ vào từng trường hợp cụ thể, trong những điều kiện cụ thể mà Nhà nước xã hội chủ nghĩa xác định thái độ, cách ứng xử phù hợp.

**3. Sự vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về tôn giáo vào việc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay**

Do nhận thức không đầy đủ, đã có một thời kỳ chúng ta mắc phải những sai lầm nghiêm trọng trong việc đấu tranh chống tôn giáo. Chúng ta đã quá nôn nóng, cực đoan trong ứng xử với các tôn giáo cũng như với các cơ sở thờ tự của tôn giáo. Nhiều nhà thờ, chùa chiền, miếu mạo đã bị đập phá, các sinh hoạt tôn giáo bị ngăn cấm, người có đạo bị kỳ thị. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo không được đảm bảo. Chính sự nóng vội đó đã dẫn đến hậu quả xấu về mặt chính trị, tư tưởng, là cơ sở để các thế lực phản động lợi dụng chống phá cách mạng nước ta. ở điểm này, rõ ràng chúng ta đã không vận dụng tốt những quan điểm về tôn giáo của chủ nghĩa Mác - Lênin. Để giải quyết tốt vấn đề tôn giáo, theo chúng tôi, trước hết cần phải nhận thức rõ một số vấn đề sau đây:(11)

- Thứ nhất, trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay, những điều kiện tồn tại của tôn giáo vẫn còn; vì vậy, sự tồn tại của nó vẫn là một tất yếu khách quan. Những điều kiện đó là: trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, của khoa học - kỹ thuật còn thấp nên khả năng cải tạo thế giới chưa cao; trình độ nhận thức còn hạn chế nên chưa cho phép giải thích đầy đủ, khoa học những hiện tượng tự nhiên, xã hội; trình độ phát triển kinh tế còn thấp nên đời sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn; thời kỳ quá độ với những quan hệ sản xuất cũ và mới đan xen nhau nên chưa thể xoá bỏ những hiện tượng bóc lột, bất bình đẳng trong xã hội… Thêm vào đó, chiến tranh, đặc biệt là thiên tai, vẫn xảy ra khiến cho con người cảm thấy không yên tâm và vì vậy, một bộ phận người dân vẫn sẽ có nhu cầu tín ngưỡng tôn giáo như một tất yếu. Vấn đề là ở chỗ, chúng ta cần có thái độ như thế nào đối với tôn giáo.

- Thứ hai, cần phải nhận thức rõ rằng, đối tượng đấu tranh trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo không phải là mọi tôn giáo và những sinh hoạt tôn giáo hay tất cả những tín đồ tôn giáo nói chung, mà chỉ là những bộ phận người lợi dụng tôn giáo để hành nghề mê tín dị đoan hoặc chống phá cách mạng, gây rối trật tự trị an, đi ngược lại với lợi ích của quốc gia dân tộc.

- Thứ ba, để khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo, không thể dùng mệnh lệnh hành chính hay tuyên truyền giáo dục đơn thuần mà phải chú trọng đến việc cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới. Xoá bỏ dần phương thức sản xuất tiểu nông lạc hậu, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, kết hợp với tuyên truyền, giáo dục, nâng cao trình độ nhận thức, trình độ văn hoá để người dân tự nhận thức được vai trò thực sự của tôn giáo trong đời sống hiện thực của họ và chính họ, chứ không phải ai khác, tự quyết định theo hay không theo một tôn giáo nào đó.

Những năm gần đây, vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã có những thay đổi quan trọng trong nhận thức về tôn giáo và giải quyết vấn đề tôn giáo, đưa ra nhiều chủ trương, chính sách đúng đắn, phù hợp.

Quan điểm của Đảng ta về giải quyết vấn đề tôn giáo được thể hiện trong nhiều văn kiện của các kỳ Đại hội và được cụ thể hoá bằng các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, như Nghị quyết số 24/NQ-TW (ngày 16/10/1990) của Bộ Chính trị Về tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới… Chỉ thị số 37 CT-TW (ngày 2/7/1998) của Bộ Chính trị Về công tác tôn giáo trong tình hình mới… Ngoài ra, còn có nhiều chỉ thị, nghị quyết khác của Đảng về các mặt công tác đối với tôn giáo nói chung và từng tôn giáo nói riêng trong từng thời kỳ. Đặc biệt, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa IX đã ban hành Nghị quyết số 25/NQ-TW (ngày 12/3/2003) Về công tác tôn giáo. Những quan điểm của Đảng ta về công tác tôn giáo được cụ thể hoá trong Pháp lệnh về tín ngưỡng tôn giáo số 21/2004/PL-UBTVQH11 ra ngày 18/6/2004. Tất cả các chỉ thị, nghị quyết, pháp lệnh nêu trên đều thể hiện nhất quán một số quan điểm và chính sách sau đây:

- Một là, tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Thực hiện nhất quán quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật. Các tôn giáo hoạt động bình thường trong khuôn khổ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật.

- Hai là, thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc, không phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo. Trong Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương  khoá VI tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Đảng ta khảng định “Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu của một bộ phận nhân dân, Đảng và Nhà nước ta tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân, thực hiện bình đẳng, đoàn kết lương giáo và giữa các dân tộc. Khắc phục mọi thái độ hẹp hòi, thành kiến, phân biệt đối xử với đồng bào có đạo, chống những hành vi vi phạm tự do tín ngưỡng”(12). Quan điểm của Đảng nghiêm cấm sự phân biệt đối xử với công dân vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng thời, nghiêm cấm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, kích động, chia rẽ các dân tộc, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia.

- Ba là, nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là vận động quần chúng. Công tác vận động quần chúng phải động viên được đồng bào nêu cao tinh thần yêu nước, ý thức bảo vệ độc lập và thống nhất Tổ quốc thông qua việc thực hiện tốt các chính sách kinh tế – xã hội, an ninh, quốc phòng, đảm bảo lợi ích vật chất và tinh thần của nhân dân nói chung, trong đó có đồng bào các tôn giáo.

- Bốn là, công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo, trong đó, đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác tôn giáo là lực lượng nòng cốt.

- Năm là, vấn đề theo đạo và truyền đạo. Mọi tín đồ có quyền tự do hành đạo tại gia đình và cơ sở thờ tự hợp pháp theo quy định của pháp luật. Việc theo đạo, truyền đạo cũng như mọi hoạt động tôn giáo khác đều phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; không được lợi dụng tôn giáo để tuyên truyền tà đạo, hoạt động mê tín dị đoan, không được ép buộc người dân theo đạo. Nghiêm cấm các tổ chức truyền đạo, người truyền đạo và cách thức truyền đạo trái phép, vi phạm các quy định của pháp luật. (12)

Như vậy, quan điểm của Đảng ta về tôn giáo là rõ ràng, nhất quán, đảm bảo quyền tự do, dân chủ. Trong khi đó, hiện nay, có những cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước vẫn cho rằng ở Việt Nam người dân không có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Từ đó, chúng dùng nhiều thủ đoạn để kích động đồng bào có đạo gây rối, chống phá cách mạng, rơi vào âm mưu “diễn biến hoà bình” vô cùng thâm độc của chúng. Đó là những luận điệu sai lầm, xuyên tạc chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta cũng như xuyên tạc tình hình tôn giáo và các hoạt động tôn giáo ở nước ta hiện nay mà chúng ta cần kiên quyết bác bỏ.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

(\*) Tiến sĩ triết học, Trường Đại học Hồng Đức, Thanh Hóa.

(\*\*) Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Hồng Đức, Thanh Hóa.

(1) Dẫn theo: V.I.Lênin. Toàn tập, t.29, Nxb Tiến bộ, Mátxcơva, 1981, tr.71.

(2) C.Mác và Ph.Ăngghen. Toàn tập, t.1. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.815.

(3) C.Mác và Ph.Ăngghen. Sđd., t.1, tr.815.

(4) C.Mác và Ph.Ăngghen. Sđd., t.20, tr.437.

(5) C.Mác và Ph.Ăngghen. Sđd., t.20, tr.437-438.

(6) V.I.Lênin. Toàn tập, Sđd., t.12, tr.169-170.

(7) C.Mác và Ph.Ăngghen. Sđd., tr.437-570.

(8) C.Mác và Ph.Ăngghen. Tuyển tập, t.1. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1980, tr.15.

(9) C.Mác và Ph.Ăngghen. Toàn tập, Sđd., t.1, tr.570.

(10) C.Mác và Ph.Ăngghen. Tuyển tập, Sđd., t.1, tr.15.

(11) Dẫn theo: Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006. tr.236.

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.78

**Các tin khác**

* [Giá trị trường tồn của tư tưởng Các Mác](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/gia-tri-truong-ton-cua-tu-tuong-cac-mac-3161)
* [Tư tưởng vĩ đại của C. Mác với cách mạng Việt Nam](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/tu-tuong-vi-dai-cua-c-mac-voi-cach-mang-viet-nam-534)
* [“Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” với việc định hình chủ nghĩa Mác](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/tuyen-ngon-cua-dang-cong-san-voi-viec-dinh-hinh-chu-nghia-mac-3184)
* [Hơn 100 năm sức sống của học thuyết Mác - Lênin về quản lý xã hội](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/hon-100-nam-suc-song-cua-hoc-thuyet-mac-lenin-ve-quan-ly-xa-hoi-3187)
* [Sức sống bền vững của Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/suc-song-ben-vung-cua-tuyen-ngon-cua-dang-cong-san-3130)
* [Từ tư tưởng của Các Mác về dân chủ đến xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/tu-tu-tuong-cua-cac-mac-ve-dan-chu-den-xay-dung-va-hoan-thien-nen-dan-chu-xa-hoi-chu-nghia-o-viet-nam-3158)
* [Những dự báo xuyên thời đại của C. Mác, Ph. Ăngghen về văn hóa trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/nhung-du-bao-xuyen-thoi-dai-cua-c-mac-ph-angghen-ve-van-hoa-trong-tuyen-ngon-cua-dang-cong-san-3189)
* [Giá trị và sức sống của phương pháp luận trong tác phẩm “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản ”](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/gia-tri-va-suc-song-cua-phuong-phap-luan-trong-tac-pham-tuyen-ngon-cua-dang-cong-san-3129)
* [Tính thời sự của học thuyết Mác](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/tinh-thoi-su-cua-hoc-thuyet-mac-3127)
* [Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của tôn giáo và sự vận dụng của đảng ta trong thời kỳ đổi mới](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/quan-diem-cua-chu-nghia-mac-lenin-ve-vai-tro-cua-ton-giao-va-su-van-dung-cua-dang-ta-trong-thoi-ky-doi-3131)

[CHỦ TRƯƠNG, CHÍNH SÁCH MỚI](http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/home/chu-truong-chinh-sach-moi)